

Nhà sản xuất:

SCHOMBURG GmbH & Co. KG
 Aquafinstraße 2–8
 D-32760 Detmold (Germany)
 phone +49-5231-953-00
 fax +49-5231-953-108
 email export@schomburg.de
 www.schomburg.com

Nhà nhập khẩu:

Công ty TNHH SCHOMBURG VIỆT NAM
 19P Đường Nguyễn Hữu Cảnh
 Phường 19, Quận Bình Thạnh
 TP. Hồ Chí Minh (Việt Nam)
 phone +84 8 7300 8228
 fax +84 8 7300 8229
 email vietnam@schomburg.com
 www.schomburg.vn

**Bảng dữ liệu kỹ thuật**

ESCOSIL®-2000-UW

Keo dán Silicon cho khu vực dưới nước

Mã số vật tư 2 05591**Thuộc tính:**

- Không sụt lún.
- Dạng keo mịn ổn định.
- Độ diệt nấm cao.
- Đàn hồi.
- Chống chịu tốt tác động bởi thời tiết và thời gian.
- Không thấm nước.
- Kháng hóa chất và clo.
- Dùng cho nội và ngoại thất.
- Dùng cho tường và sàn.

Phạm vi thi công:

ESCOSIL-2000-UW được dùng cho các mối nối đàn hồi hoặc các mối nối xây dựng tại hồ bơi và các công trình khác trong môi trường nước, hoặc ở những nơi đòi hỏi một hiệu suất diệt nấm đặc biệt cao.
 Không dùng cho bể chứa nước uống và bể cá.

Thông số kỹ thuật:

Thành phần cơ bản:	keo dán silicon dưỡng hệ trung tính nguyên chất, không bị biến đổi, dầu silicon
Màu sắc:	xám nhạt, xám xi-măng
Sệt:	Độ dạng kem, không sụt lún
Trọng lượng riêng:	khoảng 1.05 g/cm ³
Nhiệt độ thi công:	+5 °C đến +35 °C
Tạo màng:	khoảng 6 phút trong điều kiện +23°C và độ ẩm tương đối 50%
Ninh kết sau 1 ngày:	khoảng 2 – 3 mm trong điều kiện nhiệt độ +23°C và độ ẩm tương đối 50%
Thang độ cứng Shore A:	khoảng 24 theo DIN 53505
Mô-đun E:	khoảng 0.35 N/mm ² , 100% theo DIN 53 504
Độ thích nghi với chuyển động:	25%
Độ bền kéo:	khoảng 2.6 N/mm ² theo DIN 53 504
Độ giãn dài tới đứt:	khoảng 400 – 600 % theo DIN 53 504
Độ giãn dài tới đứt:	khoảng 450%, theo DIN 53504

Độ bền nhiệt:

- 40 °C đến +180 °C

Bảo quản:

12 tháng ở nơi khô mát và trong bao bì nguyên kiện. Sử dụng ngay sau khi mở bao bì. ống nhựa polyethylene 310 ml (mỗi hộp chứa 310 ml x 20 ống)

Đóng gói:

Vệ sinh:

AQUAFIN-Cleanser lúc còn mới

Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt tiếp xúc phải khô ráo (bề tông có độ ẩm < 4%), sạch, không bám bụi và các tạp chất có tác động chiết tách (như dầu, mỡ, sơn tồn dư, sơn trám, vữa xi-măng, v.v.). Trong quá trình dưỡng hệ, lưu ý không để hơi ẩm xâm nhập qua ESCOSIL-2000-UW từ các góc cạnh hay nền của mối nối.

- Với các bề mặt gốc khoáng, như gạch men, bê tông v.v. và kẽm, phải xử lý các góc cạnh của mối nối bằng một loại sơn lót phù hợp, như Primer 1218 của OTTO-CHEMIE.
- Khi dùng với kim loại như gang, nhôm, kim loại mạ kẽm, v.v., phải sơn lót cho các góc cạnh bằng AG70.
- Khi ứng dụng lên các bề mặt bằng nhựa hay được sơn phủ thì phải tiến hành thử nghiệm tại chỗ trước. Không dùng dải đệm có chứa dầu, hắc ín và nhựa đường, hay cao su tự nhiên, chloropren hay các nguyên liệu gốc EPDM.

Thi công:

Sau khi lớp sơn lót đã khô có thể tiến hành trám khe nối bằng ESCOSIL-2000-UW. Phải tuân thủ các quy định chung về kỹ thuật mối nối công trình. Bề mặt của lớp keo dán có thể được vuốt phẳng ngay sau đó (trước khi tạo thành màng) bằng dụng cụ phù hợp và nước xà-phòng. Ấn sản phẩm vào khe nối và lên trên các bề mặt tiếp xúc. Giữ bề mặt khô ráo, không dính nước trong ít nhất là 4 ngày.

Khuyến nghị:

- Khi sử dụng trong hồ bơi phải có các biện pháp khử trùng hiệu quả bằng clo để ngăn ngừa nấm mốc và/hoặc tảo. Các biện pháp thay thế khác như bức xạ tia UV hay ozon không có hiệu quả khử trùng lâu bền.

ESCOSIL®-2000-UW

Tuy nhiên, thao tác khử trùng này là bắt buộc để ngăn ngừa sự hình thành của nấm mốc và/ hoặc tảo.

- Hệ thống lọc nước tuần hoàn phải hoạt động liên tục, không gián đoạn dù chỉ trong một thời gian ngắn. Nồng độ clo không được giảm dưới mức 0.3 mg/l, dù chỉ ở một vài chỗ.
- Khi sử dụng các chất tẩy rửa có chứa axit phải đảm bảo tạo môi trường kiềm ngay sau đó, vì nguy cơ hình thành nấm mốc sẽ tăng nếu sử dụng các chất tẩy rửa đó.
- Bảo vệ các khu vực không xử lý với ESCOSIL-2000-UW.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với, nếu bị dính vào da phải rửa sạch ngay với xà phòng và nước.
- Tránh để keo silicon ESCOSIL-2000-UW chưa lưu hóa dính vào mắt hoặc niêm mạc.
- Nếu bị dính vào mắt phải rửa mắt thật kỹ với thật nhiều nước và lập tức đến cơ sở y tế để được chăm sóc đúng cách.
- Tránh tiếp xúc với da lâu và nhiều lần.
- Chứa hỗn hợp các chất butanone oxime silanes và butanone oxime. Có thể gây dị ứng. Không được hít vào liên tục, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe.
- Khi dùng sơn lót AG70 phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn khi sử dụng dung môi và các loại sơn có chứa dung môi.
- AG70
Để tăng độ kết dính của các hệ thống silicon trên kim loại, tấm ốp bê-tông và đá tự nhiên. Khi kết hợp với kim loại như sắt (sẽ bị ăn mòn nếu tiếp xúc với axit acetic,) nên sử dụng ESCOSIL-2000-ST hoặc ESCOSIL-2000-UW. Khi kết hợp với khối bê-tông và đá tự nhiên, nên sử dụng ESCOSIL-2000-ST.

Vui lòng tuân thủ bảng dữ liệu an toàn hiện hành của EU.

Bảng sơn lót:

Bề mặt	ESCOSIL-2000-UW Silicon dùng trong môi trường nước
Acrylic (bồn tắm)	–
Nhôm chưa xử lý	AG70
Nhôm anod hóa	AG70
Bê-tông	×
Chì	×
Crom	AG70
Sắt đã mài mòn	×
Thép không gỉ	AG70
Kính	–
Gỗ đã đánh bóng	×
Gỗ đánh vec-ni	×
Đá nhân tạo	AG70
Đồng	×
Nhựa (profiles)	–
Nhựa melamine	AG70
Đồng thau	×
Đá tự nhiên	×
Polyester	×
Bê-tông xốp	×
PVC	AG70
PVC mềm (màng)	×
Sa thạch	×
Sắt tây	AG70

* bắt buộc dùng ở những nơi ẩm ướt

× = không thích hợp

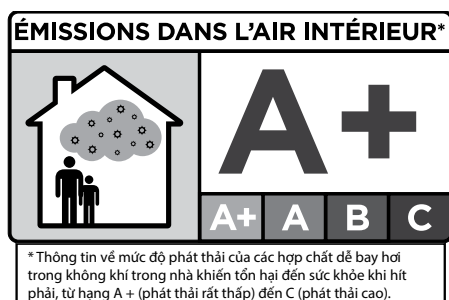
– = không cần thiết

ESCOSIL®-2000-UW

Bảng lượng tiêu thụ:

Kích thước phần nối và lượng tiêu thụ (khoảng chừng) tính bằng m/ ống 310 ml

Bề rộng mm \ Bề sâu mm	5	7	10	12	15	20	25
5.0	12.0 m	8.0 m	6.0 m				
7.0		6.0 m	4.0 m	3.0 m			
10.0			3.0 m	2.5 m	2.0 m	1.5 m	
12.0				2.1 m	1.7 m	1.2 m	1.0 m
15.0					1.3 m	1.0 m	0.8 m



Bảng dữ liệu kỹ thuật này là một bản dịch từ tiếng Đức và không xét đến các quy định về xây dựng hay yêu cầu pháp lý trong nước sở tại. Nó được dùng như một bản tham khảo chung cho sản phẩm. Tính ràng buộc về mặt pháp lý chỉ áp dụng cho phiếu dữ liệu kỹ thuật bằng tiếng Đức hoặc phiếu dữ liệu mới nhất từ một trong số các công ty con ở nước ngoài của chúng tôi trong phạm vi lãnh thổ kinh doanh của họ.